

Số: /BC-UBND

Ba Dinh, ngày tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả tổng kết 10 năm thi hành Luật Hôn nhân và gia đình trên địa bàn xã Ba Dinh

Thực hiện công văn số 508/STP-HC&BTTP ngày 04/9/2025 của Sở Tư pháp về báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hôn Nhân và Gia đình; UBND xã Ba Dinh báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hôn Nhân và Gia đình năm 2014 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI VÀ TỔ CHỨC THI HÀNH LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

Hàng năm Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch xuống cơ sở triển khai thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản hướng dẫn, trong đó phối hợp với các ban, ngành, Mặt trận và các tổ chức CT-XH tổ chức triển khai nội dung Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản hướng dẫn có liên quan đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ và hiệu quả.

2. Công tác tuyên truyền phổ biến, quán triệt thực hiện Luật Hôn nhân và gia đình

Hàng năm Văn phòng HĐND& UBND và các tổ chức CT-XH đã ban hành kế hoạch phối hợp tuyên truyền Luật hôn nhân và gia đình và các văn bản có liên quan đến hôn nhân, gia đình tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân, hội viên, đoàn viên của các hội đoàn thể. Ngoài ra còn tuyên truyền lồng ghép tại các cuộc họp của thôn, nhất là các đối tượng ở lứa tuổi thanh thiếu niên.

Tuyên truyền tại các chiến dịch truyền thông lồng ghép của dân số và tuyên truyền tại trạm y tế, trường học đóng trên địa bàn xã. Ủy ban nhân dân xã đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về hôn nhân và gia đình năm 2014 cho các hòa giải viên, tuyên truyền viên thuộc các tổ hòa giải trên địa bàn xã.

II. KẾT QUẢ THI HÀNH LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH, ĐÁNH GIÁ ƯU ĐIỂM, BẤT CẬP, VƯỚNG MẮC CỦA LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

1. Kết quả thi hành Luật Hôn nhân và gia đình (Từ 01/01/2015 đến ngày 01/07/2025)

* Số liệu đăng ký kết hôn trên địa bàn xã từ 01/01/2015 đến ngày 01/07/2025.

- Năm 2015: 59 đôi
- Năm 2016: 99 đôi
- Năm 2017: 70 đôi
- Năm 2018: 69 đôi
- Năm 2019: 66 đôi
- Năm 2020: 53 đôi
- Năm 2021: 60 đôi
- Năm 2022: 38 đôi
- Năm 2023: 55 đôi
- Năm 2024: 54 đôi
- Năm 2025: 40 đôi (tính đến 31/8/2025)

*** Số liệu hòa giải tranh chấp liên quan đến quan hệ hôn nhân và gia đình**

- Năm 2015: 0 vụ
- Năm 2016: 0 vụ
- Năm 2017: 0 vụ
- Năm 2018: 2 vụ đều Hòa giải thành
- Năm 2019: 05 vụ đều Hòa giải thành
- Năm 2020: 11 vụ đều Hòa giải thành
- Năm 2021: 11 vụ đều Hòa giải thành
- Năm 2022: 20 vụ đều Hòa giải thành
- Năm 2023: 15 vụ đều Hòa giải thành
- Năm 2024: 10 vụ đều Hòa giải thành
- Năm 2025: 11 vụ; hòa giải thành 10 vụ; không thành 01 vụ.

*** Tình trạng tảo hôn**

Từ ngày 01/01/2015 đến ngày 01/7/2025, trên địa bàn xã có 12 cặp tảo hôn;

*** Cường ép kết hôn và hôn nhân cận huyết thống**

Cường ép kết hôn và Hôn nhân cận huyết thống từ ngày 01/01/2015 đến ngày 01/7/ 2025 trên địa bàn xã không có trường hợp nào là cường ép kết hôn và hôn nhân cận huyết thốn.

2. Đánh giá ưu điểm, bất cập, vướng mắc của Luật hôn nhân và gia đình

2.1. Ưu điểm, tác động, vai trò của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 văn bản quy định chi tiết thi hành Luật hôn năm 2014

Cải cách ứng xử giữa các thành viên trong quan hệ hôn nhân gia đình, nâng cao nhận thức, cách tiếp cận mới về tôn trọng, thực hiện, bảo vệ quyền con người, quyền công dân như:

Đối với quy định về độ tuổi kết hôn: nam phải từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên mới được kết hôn, nhằm hạn chế tình trạng tảo hôn, đồng thời nâng cao chất lượng dân số.

Đối với quy định nam nữ có quyền thỏa thuận về tài sản trước khi kết hôn để đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp cũng như yêu cầu về bình đẳng giữa nam và nữ, góp phần nâng cao chất lượng, sự bền vững của hôn nhân và gia đình.

Đối với quy định về mang thai hộ nhằm mục đích nhân đạo, áp dụng cho các cặp vợ chồng khó khăn trong việc sinh con đã thể hiện tính nhân văn sâu sắc của Luật Hôn nhân và gia đình giúp tháo gỡ khó cho những cặp vợ chồng có nhu cầu mà còn góp phần quan trọng vào việc hạn chế tình trạng mang thai thuê hạn chế rắc rối pháp lý cho những người có liên quan, đồng thời bảo vệ quyền lợi cho phụ nữ và trẻ em.

2.2. Đánh giá bất cập, vướng mắc trong quy định của Luật Hôn nhân và gia đình

a) Quy định mâu thuẫn, chồng chéo trong chính Luật Hôn nhân và gia đình hoặc giữa Luật Hôn nhân và gia đình với các văn bản quy phạm pháp luật khác: Không có.

b) Quy định của Luật Hôn nhân và gia đình không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật: không có

c) Quy định của Luật Hôn nhân và gia đình tạo gánh nặng chi phí tuân thủ, chưa có quy định hoặc có quy định nhưng chưa bảo đảm xây dựng chế độ hôn nhân và gia đình tiến bộ, ấm no, hạnh phúc, kế thừa và phát huy truyền thống văn hóa, đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, gia đình Việt Nam Không có

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

- Trình độ dân trí và ý thức chấp hành pháp luật của người dân còn nhiều hạn chế, vẫn chưa nhận thức, chưa nắm vững về chế độ hôn nhân và gia đình, quyền và nghĩa vụ cũng như các nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình còn nhiều bất cập, hiệu quả chưa cao, chưa có sự phối hợp đồng bộ giữa UBND xã với Mặt trận và các tổ chức CT-XH.

- Sự can thiệp từ phía chính quyền địa phương đối với các trường hợp tảo hôn chưa thật sự mạnh mẽ. Một phần là do nếu kiên quyết xử lý sẽ làm cho những người trong cuộc (*bản thân và gia đình đối tượng*) có suy nghĩ và hành động tiêu cực dẫn đến những hậu quả khôn lường.

IV. KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP ĐỂ KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH, HOÀN THIỆN LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

- Tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến những quy định của pháp luật có liên quan đến hôn nhân gia đình, tảo hôn và hôn nhân cận huyết cũng như làm rõ những hậu quả, tác hại và hệ lụy do vấn nạn này gây ra. Qua đó, nâng cao nhận thức, dần dần thay đổi hành vi, từng bước hạn chế và tiến tới chấm dứt hoàn toàn tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

- Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình; mở lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ tuyên truyền viên, hòa giải viên, cộng tác viên dân số ở cơ sở... Đồng thời, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm để nêu gương cho cộng đồng.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức CT-XH trong việc đấu tranh bài trừ tệ nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Bên cạnh việc vận động hội viên của mình giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, xây dựng một gia đình ấm no, hạnh phúc và tiến bộ, còn phải vận động hội viên giáo dục con, em mình hiểu được hậu quả, tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, đồng thời đấu tranh chống những quan điểm lạc hậu ngay từ trong gia đình mình và trong cộng đồng dân cư để khắc phục, bài trừ tệ nạn này.

- Tăng cường các hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật nhằm đưa Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan được đi sâu vào thực tiễn cuộc sống.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức Tư pháp - Hộ tịch, đủ về số lượng, đảm bảo về tiêu chuẩn nghiệp vụ; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn nâng cao trình độ cho đội ngũ hòa giải viên, tuyên truyền viên pháp luật, đảm bảo kiến thức khi tham gia các vụ việc hòa giải tại địa phương.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 trên địa bàn xã Ba Đình. Kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- TTĐH, TTHĐND xã;
- CT, các PCTUBND xã;
- Lưu: VT, PV(pvna).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Ôn